

Bản án số: 54/2020/HSST
Ngày 18/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Khuôn.
2. Ông Nguyễn Văn Doanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2020/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020, đối với:

*** Bị cáo: Đoàn Đắc Q;** sinh năm 1989; Nơi sinh: Hải Phòng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Kỉnh T, xã Tân Ph, huyện Kiến Th, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Đoàn Đắc D và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Đặng Lệ H (đăng ký kết hôn ngày 17/4/2020, bổ sung tại phiên tòa); chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:** Anh Cao Huy Qu, sinh năm 1987

Trú tại: Số 2/170 Nguyễn Hữu C, phường Ngọc C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Đoàn Thị M, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn Đắc L 2, xã Đoàn X, huyện Kiến T, TP. Hải Phòng (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người làm chứng:** Chị Trương Thúy H1, sinh năm 1974

Trú tại: Số 64 Quán Thánh, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 12/02/2012, Đoàn Đắc Q đến thuê phòng nghỉ 205 tại nhà nghỉ Tân P của anh Cao Huy Qu ở số 2/170 Nguyễn Hữu C, P. Ngọc C, TP. Hải Dương. Đến khoảng 23h45' cùng ngày, Q xuống quây lể tân làm thủ tục trả phòng, khi đi qua phòng 103 của anh Qu thấy cửa chỉ khép hờ, trong phòng không có người nên Q nảy sinh trộm cắp tài sản. Q đẩy cửa vào lấy 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS cùng dây sạc, chuột máy tính và 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu SELKO để trên giường cho vào túi đựng máy tính, ra thanh toán tiền phòng cho chị Lê Thị S (nhân viên nhà nghỉ) rồi thuê xe taxi đi về Hải Phòng. Sáng ngày 13/2/2012, Q mang chiếc máy tính xách tay đến hiệu cầm đồ ở khu vực đường Lạch T, TP. Hải Phòng (Q không nhớ rõ địa chỉ cụ thể) cầm cố chiếc máy tính xách tay lấy 4.000.000 đồng, còn chiếc đồng hồ đeo tay Q giữ lại để sử dụng. Ngày 17/02/2012, Q đến nhà chị Đoàn Thị M (em gái Q) chơi. Tại đây, Q nói với chị M là có chiếc máy tính xách tay đang cầm ở quán, nếu chị M có nhu cầu sử dụng thì đến chuộc lại. Chị M đồng ý và đưa cho Q số tiền 4.100.000 đồng. Q đến hiệu cầm đồ chuộc lại chiếc máy tính xách tay mang về cho chị M sử dụng. Ngày 24/02/2012, Q đến thuê phòng nghỉ 207 tại nhà nghỉ Thu H của chị Trương Thúy H1 ở địa chỉ số 64 Quán Th, P. Bình H, TP. Hải Dương. Q có gửi chị H1 giữ hộ chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu SELKO mà Q trộm cắp được ngày 12/2/2012.

Đến ngày 26/02/2012 chị M đã giao nộp 01 túi xách đựng 01 chiếc máy tính xách tay hiệu ASUS (kèm chuột máy tính và dây sạc), chị H1 đã giao nộp 01 chiếc đồng hồ đeo tay hiệu SELKO cho CSĐT Công an TP. Hải Dương.

Ngày 10/3/2012 Đoàn Đắc Q bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Hải Dương đã ra Quyết định truy nã số 30/QĐ ngày 30/5/2012 đối với Q. Đến ngày 01/02/2020, Q đã đến Công an thành phố Hải Dương đầu thú.

Tại kết luận định giá tài sản số 14 ngày 21/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: Giá trị của chiếc máy tính là 8.475.000đ, giá trị của chiếc túi đựng máy tính là 60.000đ, giá trị của chiếc đồng hồ là 1.200.000đ. Tổng cộng 9.435.000đ (Chín triệu bốn trăm ba mươi năm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSTPHD ngày 14/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Đoàn Đắc Q về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Đoàn Đắc Q khai nhận hành vi như tại giai đoạn điều tra, truy tố. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo không biết bị truy nã và đã đi khỏi địa phương chuyển đến sinh sống nhiều tỉnh thành trong Nam, trong thời gian này bị cáo không vi phạm pháp luật. Nay bị cáo đã biết lỗi, ra đầu thú nên đề nghị xử mức án thấp nhất cho bị cáo.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,

s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên bố bị cáo Đoàn Đắc Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; không áp dụng hình phạt bổ sung và bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 23h45’ ngày 12/02/2012, tại phòng 103 nhà nghỉ Tấn Phong của anh Cao Huy Qu ở số 2/170 Nguyễn Hữu C, P. Ngọc C, TP. Hải, lợi dụng anh Qu không khóa cửa phòng, Đoàn Đắc Q có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Qu 01 chiếc máy tính xách tay hiệu ASUS (kèm túi đựng máy tính, chuột máy tính và sạc) và 01 chiếc đồng hồ đeo tay hiệu SELKO. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 9.435.000đ.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ. Hành vi trộm cắp tài sản bị cáo thực hiện vào ngày 12/02/2012 nên bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, VKSND thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, không tiền án, không tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 BLHS.

[4]. Về hình phạt chính: Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội không có dự mưu từ trước, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng do bị cáo bỏ trốn và cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định truy nã, gây khó khăn, cản trở cho hoạt động tố tụng. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Q không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Qu đã nhận lại toàn bộ tài sản trộm cắp và không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự. Chị Đoàn Thị M không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 4.100.000đ. Cho nên về trách nhiệm dân sự không xem xét giải quyết.

[7]. Về các vấn đề khác: Chị Đoàn Thị M và chị Trương Thúy H1 không biết tài sản do Q trộm cắp được mà có nên không có căn cứ xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về áp dụng pháp luật:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Đắc Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[3]. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đoàn Đắc Q 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh HD;
- Sở Tư pháp;
- VKSND TP. HD;
- Công an TP. HD;
- Chi Cục THADS TP.HD;
- Đội CSHTTP và THA Công an TP.HD;
- Bị cáo; Bị hại; NQLNVLQ;
- Lưu Tòa;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà